

GIẢI PHÁP ỨNG PHÓ ĐẢM BẢO SỨC KHỎE ĐÀN GIA SÚC, GIA CẦM THỜI ĐIỂM CHUYỂN GIAO MÙA



Những ngày qua thời tiết khí hậu có biến đổi bất thường, mặc dù mới ở thời điểm đầu tháng 5 (cuối tháng 3 âm lịch) song đã xuất hiện những đợt nắng nóng, bất thường, nhiệt độ tăng quá cao, kéo dài hàng tuần liên tục làm ảnh hưởng không nhỏ đến sức khỏe đàn gia súc, gia cầm. Hơn nữa khí hậu thường biến đổi rất thất thường, ngày nắng nóng song lại có mưa về đêm, hoặc đợt nắng mưa lớn rất khó lường. Nếu không áp dụng tốt các biện pháp chống nóng gia súc, gia cầm sẽ chết hoặc phát sinh dịch bệnh.

Thời gian qua với sự quan tâm của các cấp, các ngành, công tác phòng chống dịch bệnh đã được quan tâm, dịch bệnh nguy hiểm từng bước được đẩy lùi, bệnh Dịch tả lợn châu Phi đã có vắc xin bảo hộ, người chăn nuôi chủ động áp dụng các biện pháp an toàn sinh học nên đã hạn chế tối đa thiệt hại do dịch bệnh gây ra. Tuy nhiên, với thời tiết khí hậu biến đổi thất thường, khó lường, đàn gia súc, gia cầm trên địa bàn cả nước rất lớn. Đàn trâu 2,23 triệu con, đàn bò 6,41 triệu con, lợn 26,3 triệu con; đặc biệt đàn gia cầm trên cả nước rất lớn với 558,9 triệu con. Công tác vận chuyển lưu thông hàng ngày giữa các vùng miền lớn trong khi đó việc kiểm soát còn có lúc lơ là, việc nhập lậu

gia súc, gia cầm nhất là ở các vùng biên giới vẫn xảy ra, khó kiểm soát. Một số dịch bệnh nguy hiểm (lở mồm long móng, tai xanh, cúm gia cầm, dại, viêm da nổi cục trâu bò...) vẫn luôn tiềm ẩn bùng phát khi có biến đổi thời khí hậu, nhất là ở những vùng, miền đã xảy ra dịch bệnh.

Để chủ động ứng phó phòng, chống dịch bệnh và nâng cao sức khỏe cho đàn gia súc, gia cầm trong thời gian tới, người chăn nuôi cần thực hiện tốt một số biện pháp kỹ thuật như sau:

1. Chủ động cập nhật thông tin thời tiết hàng ngày

Do thời tiết nắng nóng, mưa, giông, lốc thất thường, cần chú ý hàng ngày nghe thông tin trên hệ thống truyền thông, nhất là các buổi sáng sớm gần như các hệ thống tuyên truyền đều có bản tin về thời tiết để chủ động áp dụng việc cải tạo che chắn ngay hệ thống chuồng trại. Điều này rất quan trọng để tránh làm con vật bị thay đổi nhiệt đột ngột, trực tiếp ảnh hưởng đến sức khỏe, kể cả gia súc, gia cầm ở mọi lứa tuổi, nhất là gia súc, gia cầm non, mới nhập đàn. Tạo thói quen tốt hàng ngày nghe dự báo thời tiết khi đã tham gia vào hoạt động chăn nuôi.

2. Cải tạo, nâng cấp, kiểm tra các hệ thống làm mát trong chuồng nuôi cho gia súc, gia cầm

Cần kiểm tra ngay các hệ thống làm mát trong chuồng nuôi gia súc, gia cầm, kịp thời cải tạo, sửa chữa, nâng cấp đảm bảo cho các hệ thống trên sử dụng tốt. Với các trại chăn nuôi có chuồng nuôi khép kín (dạng chuồng nuôi kín) cần kiểm tra và thực hiện nghiêm việc trực kỹ thuật, để phòng mất điện hoặc các hệ thống làm mát trong chuồng nuôi bị trục trặc, lỗi kỹ thuật, không đảm bảo vận hành. Nên lắp đặt các hệ thống báo động tự động để kịp thời giải quyết, khắc phục các sự cố về kỹ thuật xảy ra. Với chuồng nuôi bò sữa đảm bảo vận hành hệ thống chống nóng tự động trong chuồng nuôi

cũng như trên mái, thường xuyên kiểm tra nguồn nước làm mát, hệ thống quạt điện để bò sữa luôn được mát. Đặc tính của loài bò sữa là rất sợ nóng, khi thời tiết nắng nóng con vật không được làm mát rất dễ nảy sinh mất sữa, viêm vú, viêm tử cung, thậm chí phát sinh, kể phát bệnh truyền nhiễm (lở mồm long móng, viêm da nổi cục, tụ huyết trùng...).

3. Tăng cường vệ sinh chuồng trại, xử lý môi trường xung quanh chuồng nuôi

Hàng ngày phải đảm bảo vệ sinh cơ giới sạch sẽ từ trong, ra ngoài, chú ý khu vực xung quanh chuồng nuôi, khu chăn thả, sân vận động với trâu, bò. Khơi thông cống rãnh, không để phân và chất thải ứ đọng sẽ phát sinh mầm bệnh, sử dụng các chế phẩm khử mùi nhằm hạn chế mùi trong chuồng nuôi. Sau vệ sinh cơ giới có thể dùng nước rửa chuồng, lưu ý khi rửa chuồng trại xong, không nên để nước đọng trên nền chuồng để tránh cho con vật uống phải nước bẩn trên nền chuồng. Thực hiện phun thuốc sát trùng, diện tích phun thuốc sát trùng nên phun trên diện rộng cả trong và ngoài chuồng nuôi, nên sử dụng một số loại thuốc sát trùng có chất lượng tốt, an toàn (như Vikol, Haniodin, Halamit...).

Với môi trường xung quanh chuồng nuôi cần tăng cường phát quang bụi rậm để tránh ruồi muỗi, côn trùng, không để nước đọng và định kỳ phun thuốc sát trùng để hạn chế, ngăn chặn mầm bệnh. Thực hiện tốt việc ủ phân, tốt nhất xử lý lượng phân của gia súc, gia cầm thải ra hàng ngày làm phân bón cho cây trồng hoặc làm thức ăn cho cá, không để lượng phân tồn ứ đọng trong khu vực chuồng nuôi trong những ngày hè.

Đối với chăn nuôi trâu, bò những năm gần đây đã xuất hiện bệnh viêm da nổi cục, bệnh lây chủ yếu thông qua côn trùng (ve, ruồi, mòng...). Vì vậy, cần chú ý phát quang bụi rậm và dùng các loại thuốc diệt côn trùng (như hantox) để chủ động ngăn chặn vật chủ trung gian, phòng bệnh cho trâu, bò.

4. Đảm bảo mật độ nuôi và chế độ vận động, tắm chải cho gia súc, gia cầm

Những ngày nắng nóng cần giảm mật độ nuôi nhốt trong chuồng nuôi đối với gia súc, gia cầm để

tạo sự thông thoáng và cân bằng dưỡng khí trong chuồng nuôi. Lưu ý trong chăn nuôi gia cầm, điều này rất quan trọng nhằm hạn chế dịch bệnh và các bệnh về hô hấp. Mật độ trung bình chăn nuôi gà thịt tốt nhất là 6 - 8 con/m², với trâu, bò đảm bảo 4 - 6 m²/con. Trong chăn nuôi trâu, bò, nhất là bò sữa cần đảm bảo chế độ vận động giúp cho trâu, bò khỏe mạnh, ăn, ngủ tốt hơn. Nên cho trâu, bò vận động nhiều vào buổi sáng sớm và chiều mát. Sau vận động tắm chải cho trâu, bò, không tắm vào buổi trưa khi thời tiết đang nắng, nóng. Thực tế đã có nhiều người chăn nuôi buổi trưa thấy nắng quá đã tắm cho con vật, điều này là hoàn toàn không tốt, rất nguy hiểm làm cho con vật bị cảm nắng hoặc cảm nóng.

5. Tăng cường chế độ dinh dưỡng, nước uống cho gia súc, gia cầm

Những ngày nắng nóng con vật thường có nhiều biến đổi trong quá trình hấp thu, trao đổi chất, việc ăn uống của con vật có nhiều thay đổi không bình thường vì vậy cần tăng cường chế độ dinh dưỡng và bổ sung các loại khoáng, Premix, Vitamin để nâng cao sức đề kháng cho con vật. Đảm bảo nghiêm ngặt chế độ nước uống đủ và sạch cho gia súc, gia cầm, những ngày nắng nóng nhu cầu cần nước trong cơ thể con vật là rất lớn nên tốt nhất là lắp đặt hệ thống nước uống tự động cho con vật trong chuồng nuôi. Hàng ngày kiểm tra thường xuyên lượng nước cung cấp và vệ sinh nguồn nước, có thể bổ sung trực tiếp một số vitamin hoặc các nguyên tố vi lượng thông qua hệ thống nước uống để giúp cho con vật hấp thu trực tiếp. Có nhiều cách bổ sung khoáng chất, kinh nghiệm cho thấy nên bổ sung vào thời điểm sáng sớm sẽ là tốt nhất để con vật nâng cao sức đề kháng chống trời và thích nghi với điều kiện khí hậu ngoài trời. Có thể trộn thức ăn hoặc hòa nước cho con vật uống trực tiếp.

Với trâu, bò, cần tăng cường các loại thức ăn thô xanh, một số thức ăn ủ chua đảm bảo cho con vật đủ no và tăng cường quá trình trao đổi chất thông qua tập tính nhai lại ở trâu, bò. Riêng đối với bò sữa là con vật chịu nóng kém nên cần vừa bổ sung thức ăn thô xanh, các loại khoáng vừa kết hợp làm mát cho con vật.

6. Thực hiện tốt quy định về nhập giống tăng đàn và vận chuyển gia súc, gia cầm trong những ngày nắng, nóng

Tốt nhất nhập giống ở những cơ sở sản xuất giống có uy tín, đủ điều kiện, không nhập ở những nơi đang có dịch bệnh. Cần kiểm tra, xem xét kỹ về chất lượng giống cũng như việc tiêm phòng đủ thời gian miễn dịch mới vận chuyển đi. Việc vận chuyển giống về địa phương cần thực hiện tốt quy trình kiểm dịch vận chuyển theo quy định. Khi vận chuyển gia súc, gia cầm trong những ngày nắng nóng nên thực hiện vào buổi sáng sớm và chiều mát. Nếu vận chuyển đường dài chú ý cho gia súc, gia cầm nghỉ ngơi hợp lý, vào các thời điểm buổi trưa nên để gia súc, gia cầm vào nơi mát, nhiều cây cối để chăm sóc bổ sung thức ăn, nước uống cũng như kiểm tra sức khỏe con vật trong quá trình vận chuyển. Nên giảm mật độ nhốt gia súc, gia cầm trên phương tiện vận chuyển, đồng thời che chắn làm mát cho gia súc, gia cầm ngay trên phương tiện vận chuyển như để cành cây nhiều lá trên xe, có đệm lót tốt, có bạt che ánh nắng mặt trời xung quanh phương tiện...

Khi vận chuyển về đến chuồng nuôi cần giảm nhiệt cho con vật thích nghi từ từ, không để con vật thay đổi nhiệt độ một cách đột ngột. Với trâu, bò, lợn đưa vào nơi mát cho nghỉ ngơi, không được dùng nước tắm ngay để tránh cho trâu, bò, lợn bị cảm do thay đổi nhiệt độ đột ngột (thực tế nhiều trường hợp khi vận chuyển trâu, bò, lợn về thấy nắng nóng quá quá đã dùng nước tắm hoặc xả luôn vào con vật làm cho con vật bị sốc, cảm gây chết). Trường hợp trong đàn có gia súc, gia cầm khi vận chuyển về thấy có biểu hiện không bình thường (ủ rũ, thở gấp, ho, sốt, đi đứng không bình thường...) cần tách riêng để theo dõi điều trị đến khi trở lại bình thường mới cho nhập đàn.

Thực hiện tốt việc khai báo với chính quyền địa phương về việc nhập đàn (theo đúng Luật Chăn nuôi có hiệu lực từ 01/01/2020) để đảm bảo công tác phòng, chống dịch chung trên địa bàn, khi thực hiện tốt việc này sẽ đảm bảo được hưởng chế độ chính sách về hỗ trợ thiệt hại khi không may xảy ra dịch bệnh phải tiêu hủy bắt buộc. Trường hợp chủ hộ không thực hiện việc khai báo sẽ ảnh hưởng rất

lớn đến diễn biến dịch bệnh trên địa bàn, khi xảy ra dịch bệnh không những không được hỗ trợ còn bị xử lý vi phạm hành chính theo quy định của Luật Chăn nuôi.

7. Vệ sinh thú y và xử lý gia súc, gia cầm có biểu hiện không bình thường

Tập trung thực hiện tốt việc tiêm phòng các loại vắc xin để chủ động phòng chống bệnh, nhất là các bệnh truyền nhiễm đã có vắc xin phòng bệnh. Cần kiểm tra việc tiêm phòng cho đàn gia súc, gia cầm, trường hợp đến kỳ tiêm phòng dứt khoát phải tiêm phòng ngay để chủ động tạo miễn dịch cho con vật. Khi tiêm phòng chú ý kiểm tra đàn gia súc, gia cầm khỏe mạnh mới tiêm phòng. Thời điểm tiêm phòng tốt nhất vào sáng sớm và chiều mát để đảm bảo chất lượng vắc xin, tránh phản ứng, tạo miễn dịch tốt khi tiêm phòng. Việc tiêm phòng cần thông qua hệ thống thú y chuyên ngành ở cơ sở để đảm bảo quy trình bảo quản, vận chuyển liều lượng, chất lượng vắc xin.

Hàng ngày kiểm tra chuồng nuôi, trường hợp thấy gia súc, gia cầm có những biểu hiện không bình thường cần tách đàn cho nhốt riêng để kiểm tra, theo dõi và điều trị. Nếu số lượng nhỏ (một vài con) không thấy biểu hiện lây lan thì áp dụng việc cho uống thuốc trợ sức trợ lực, tạo sự thoáng mát cho con vật, khi trở lại bình thường, con vật khỏe mạnh cho nhập đàn. Trường hợp thấy gia súc, gia cầm có biểu hiện triệu chứng nặng (ho sốt, khó thở, ủ rũ, đi lại không bình thường...) có biểu hiện lây lan, cần báo ngay cán bộ thú y cơ sở để can thiệp kịp thời.

Khi đàn gia súc, gia cầm có biểu hiện không bình thường, nhất là các triệu chứng ốm chết nhiều, hàng loạt, tuyệt đối không bán chạy, cần báo ngay hệ thống thú y cơ sở. Đồng thời thực hiện nghiêm hướng dẫn của chính quyền địa phương và cán bộ chuyên môn để khống chế ngăn chặn dịch, không để bùng phát lây lan trên diện rộng.

Hy vọng người chăn nuôi thực hiện tốt các biện pháp trên để chủ động ứng phó với biến đổi của khí hậu đảm bảo sức khỏe đàn gia súc, gia cầm./.

Nguyễn Ngọc Sơn - Hội Chăn nuôi Việt Nam

RẠNG ĐÔNG: CHUYỂN ĐỔI SỐ SONG HÀNH CHUYỂN ĐỔI XANH



Chuyển đổi số là phương tiện để hiện thực hóa các mục tiêu chuyển đổi xanh và phát triển bền vững. Chuyển đổi số giúp Rạng Đông sản xuất tiết kiệm năng lượng hơn, tạo ra sản phẩm cho tiêu dùng xanh, giảm phát thải ra môi trường.

Ông Nguyễn Đoàn Thăng - Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Bóng đèn phích nước Rạng Đông chia sẻ, công ty coi chuyển đổi số là công cụ không thể thiếu để chuyển đổi hình thái, thay đổi 3 cốt lõi là tái cấu trúc chiến lược sản phẩm/dịch vụ, chuyển đổi sản xuất sang thông minh hóa và linh hoạt, chuyển đổi mô hình kinh doanh sang mô hình kinh doanh số (DBM). Trong đô thị thông minh, cùng với hệ thống chiếu sáng công cộng, IoT kết hợp với AI cung cấp cơ sở điều hành qua các IOC với các thành phố thông minh và bền vững: giám sát môi trường, giao thông và năng lượng. Trong nông nghiệp, các cảm biến IoT thu thập dữ liệu về đất đai, thời tiết và cây trồng, AI phân tích dữ liệu để đưa ra các giải pháp nông nghiệp thông minh như tưới nước tự động hoặc kiểm soát sâu bệnh. Công

nghệ chiếu sáng có thể được sử dụng trong các trang trại thông minh để tạo ra môi trường phát triển tối ưu cho cây trồng, thúc đẩy sự phát triển, nâng cao chất lượng và tăng năng suất. Hệ thống chiếu sáng được điều khiển thông qua IoT cung cấp ánh sáng tùy chỉnh với bước sóng và cường độ thích ứng với các yêu cầu cụ thể của từng loại cây và từng giai đoạn phát triển. Kết hợp cảm biến đất đai và thời tiết với hệ thống chiếu sáng thông minh, giúp quản lý nước và dinh dưỡng một cách hiệu quả, đảm bảo cây trồng được phát triển trong điều kiện lý tưởng nhất.

Kết quả sau một quá trình, Ban Chuyển đổi số Rạng Đông đã xây dựng được lý luận về chuyển đổi số phù hợp với ngữ cảnh, năng lực và hoàn cảnh thực tế của mình, xây dựng được lý luận về tháp phát triển hệ sinh thái sản phẩm/dịch vụ 4.0. Nhờ kiên trì con đường phát triển bằng khoa học - công nghệ, chiến lược chuyển đổi số Rạng Đông giai đoạn 2020 - 2025, tầm nhìn 2030 đã đạt kết quả tốt đẹp bước đầu. Rạng Đông được Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông tặng bằng khen "Đã có thành tích xuất sắc trong thực hiện Chuyển đổi số giai đoạn 2020 và xếp hạng Top 10: Doanh nghiệp tiên phong triển khai công nghệ số.

Bước vào năm 2024, chiến lược Chuyển đổi số Rạng Đông bước vào năm thứ 5, bước vào vòng lặp 3: Đồng bộ hóa từng phần mở rộng tiến tới đồng bộ hóa toàn phần. Năm 2024 phải là năm mở đầu bứt phá với mặt bằng tăng trưởng mới 25 - 30%/năm để đạt mục tiêu Đại hội Đảng bộ Rạng Đông lần thứ 25 đề ra.../.

Nguyễn Văn

HÀ NỘI CÓ SỐ LƯỢNG SẢN PHẨM OCOP LỚN NHẤT CẢ NƯỚC

Tính đến hết tháng 4/2024, 63/63 tỉnh, thành phố của cả nước đã triển khai đánh giá, phân hạng được hơn 12.000 sản phẩm OCOP. Hà Nội tiếp tục duy trì vị thế lá cờ đầu với số lượng sản phẩm OCOP từ 3 sao trở lên lớn nhất.

Theo thống kê của Văn phòng Điều phối chương trình xây dựng nông thôn mới, đến hết tháng 4/2024, 63 tỉnh, thành phố của cả nước

đã đánh giá, phân hạng được 12.075 sản phẩm OCOP đạt 3 sao trở lên.

Trong số này, có 73,9% sản phẩm OCOP đạt 3 sao, 24,7% sản phẩm OCOP đạt 4 sao và 42 sản phẩm 5 sao, còn lại là tiềm năng 5 sao. Hà Nội tiếp tục là địa phương có số lượng sản phẩm OCOP từ 3 sao trở lên lớn nhất.

Lũy kế từ 2019 đến nay, Hà Nội đã đánh giá,

phân hạng được 2.711 sản phẩm (bằng 89% so với mục tiêu giai đoạn đến hết năm 2025 là 3.054 sản phẩm). Trong đó có 6 sản phẩm 5 sao, 12 sản phẩm tiềm năng 5 sao, 1.473 sản phẩm 4 sao và 1.220 sản phẩm 3 sao.

Đồng bằng sông Hồng là khu vực dẫn đầu cả nước với 30,7% tổng số lượng sản phẩm OCOP của cả nước. Tiếp đến là Đồng bằng sông Cửu Long (18,3%), miền núi phía Bắc (16,8%), vùng

Đông Nam Bộ (5,8%).

Đáng khích lệ, Chương trình OCOP ngày càng thu hút được sự tham gia của đông đảo các thành phần kinh tế. Hiện, đã có 6.542 chủ thể tham gia đánh giá, phân hạng sản phẩm OCOP, trong đó có 32,5% là hợp tác xã, 22% là doanh nghiệp, 40,3% là cơ sở sản xuất/hộ kinh doanh, còn lại là tổ hợp tác./.

NT (Theo Báo KT & ĐT)

KIỂM TRA HỢP TÁC XÃ CUNG ỨNG GẠO LỚN NHẤT HUYỆN THANH OAI



Tại buổi làm việc với huyện Thanh Oai về kết quả triển khai “Tháng hành động vì an toàn thực phẩm” năm 2024, đoàn liên ngành số 2 TP Hà Nội đã đi kiểm tra thực tế tại Hợp tác xã nông nghiệp Tam Hưng.

Hợp tác xã nông nghiệp Tam Hưng được biết đến là đơn vị cung ứng gạo chất lượng lớn nhất của huyện Thanh Oai. Đơn vị này hiện có 3 sản phẩm gạo được cấp giấy chứng nhận OCOP 4 sao.

Sản phẩm gạo của hợp tác xã đang cung cấp chủ yếu cho các bếp ăn trường học và một số hệ thống phân phối, bán lẻ lương thực. Ngoài ra, hợp tác xã xây dựng thêm một số điểm trưng bày, giới thiệu sản phẩm tại trụ sở.

Kết quả kiểm tra của đoàn liên ngành số 2 TP Hà Nội cho thấy, Hợp tác xã nông nghiệp Tam Hưng cơ bản đảm bảo các điều kiện về sản xuất kinh doanh an toàn thực phẩm. Tuy nhiên, đơn vị này vẫn còn một số hạn chế cần khắc phục về hồ sơ, tem nhãn và việc bố trí, sắp đặt điều kiện, nguyên vật liệu phục vụ sản xuất.

Tại cuộc làm việc với đoàn liên ngành số 2 TP Hà Nội, Phó Chủ tịch UBND huyện Thanh Oai Nguyễn Trọng Khiển cho biết, không chỉ vào Tháng hành động vì an toàn thực phẩm, mà trong suốt cả

năm, công tác bảo đảm an toàn thực phẩm được huyện rất quan tâm, chỉ đạo triển khai thường xuyên. Trong đó, huyện chú trọng nhóm giải pháp thông tin, tuyên truyền và kiểm tra, xử lý các cơ sở có vi phạm.

Triển khai Tháng hành động vì an toàn thực phẩm năm 2024, huyện Thanh Oai đã thành lập 25 đoàn kiểm tra, trong đó có 4 đoàn tuyến huyện và 21 đoàn tuyến xã, thị trấn. Từ ngày 15/4 đến nay, 4 đoàn tuyến huyện đã kiểm tra 31 cơ sở; xác định 3 cơ sở có vi phạm, đã tiến hành xử phạt hành chính tổng số tiền 24 triệu đồng.

Đối với tuyến xã, thị trấn, trong thời gian từ ngày 15/4 đến nay, các đoàn cũng đã kiểm tra được 176 cơ sở sản xuất, kinh doanh nhỏ lẻ. Căn cứ quy định pháp luật về an toàn thực phẩm, các đoàn tuyến xã, thị trấn đã xử phạt 3 cơ sở, thu nộp ngân sách Nhà nước số tiền 2,25 triệu đồng.

Đánh giá cao công tác triển khai Tháng hành động vì an toàn thực phẩm năm 2024 của huyện Thanh Oai, Phó Chi cục trưởng Chi cục Chất lượng, Chế biến và Phát triển thị trường Hà Nội Vũ Văn Dũng, Phó Trưởng đoàn liên ngành số 2 TP Hà Nội, đề nghị UBND huyện tiếp tục đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền, phổ biến các quy định về bảo đảm an toàn thực phẩm.

Bên cạnh duy trì thường xuyên công tác thanh tra, kiểm tra, huyện Thanh Oai cần tăng cường phối hợp giữa các ban ngành, thành viên Ban Chỉ đạo an toàn thực phẩm của huyện, nhất là trong công tác giám sát an toàn thực phẩm tại các hộ kinh doanh, buôn bán ở các chợ, điểm giết mổ gia súc, gia cầm. Đồng thời, tiếp tục tổ chức các lớp tập huấn về bảo đảm an toàn thực phẩm trong sản xuất, kinh doanh cho các thành phần kinh tế.../.

NT (Theo Báo KT & ĐT)

HƯỚNG DẪN MỘT SỐ BIỆN PHÁP KỸ THUẬT PHÒNG, CHỐNG NẮNG NÓNG, HẠN HÁN CHO VẬT NUÔI, THỦY SẢN

1. Một số biện pháp phòng chống nắng nóng, hạn hán trong nuôi trồng thủy sản

Người nuôi trồng thủy sản, thường xuyên theo dõi diễn biến và dự báo về thời tiết, khí tượng, thủy văn, nguồn nước, cập nhật thông tin chỉ đạo, tuyên truyền sản xuất của chính quyền địa phương và cơ quan chuyên môn để có phương án, kế hoạch nuôi trồng, cũng như phòng, chống nắng nóng, hạn hán cho thủy sản; đồng thời thực hiện tốt một số biện pháp kỹ thuật trong nuôi trồng thủy sản sau:

1.1. Đối với nuôi thủy sản trong ao

- Tẩy dọn sạch sẽ, nạo vét bùn đáy ao, chỉ để lượng bùn vừa phải từ 15 - 20cm, sau đó phơi nắng đáy ao thật kỹ trước khi đưa vào nuôi và quản lý tốt đáy ao trong quá trình nuôi.

- Mật độ cá, tôm thả ương nuôi, mật độ trứng ấp không nên quá dày để bảo đảm môi trường đủ oxy.

- Trong vận chuyển thủy sản phải chọn thời tiết có nhiệt độ thích hợp (sáng sớm hoặc chiều tối), nếu nhiệt độ quá cao, phải có biện pháp xử lý hạ nhiệt khi vận chuyển bằng đá lạnh.

- Kiểm tra bờ, cống ao tránh rò rỉ mất nước, đảm bảo mực nước trong ao nuôi từ 1,5m trở lên. Đối với những ao nước thấp không có điều kiện bơm kích nước có thể thả các loài cây thủy sinh như: bèo tây xung quanh ao để làm chỗ trú nắng cho cá, diện tích bèo không quá 20% diện tích mặt nước ao và phải quây chặt, gọn không cho bèo trôi tản trên mặt ao ảnh hưởng oxy trong ao nuôi.

- Quản lý lượng thức ăn và các phụ phẩm cho phù hợp, tránh dư thừa gây ô nhiễm nguồn nước. Trộn Vitamin C vào thức ăn, tăng cường sức đề kháng và khả năng chống chịu với stress (sốc) cho cá. Giảm lượng thức ăn khi nhiệt độ nước cao; ngừng cho cá ăn khi nhiệt độ môi trường lên trên 40°C.

- Quản lý tốt các yếu tố môi trường nước ao đặc biệt các loại khí độc có trong ao như: NH_3 , NO_2 , H_2S ,... Kiểm tra 1 tuần/1 lần bằng các loại Test nhanh và có biện pháp xử lý triệt để các khí độc này trong ao bằng các loại chế phẩm sinh học, sản phẩm xử lý môi trường ao nuôi (Zeolite, Yucca...).

- Tăng cường sử dụng các thiết bị máy quạt nước, máy sục khí, máy tạo sóng,... cả ban ngày lẫn ban đêm để đảo nước tạo oxy cho cá tránh hiện tượng ngạt khí; giảm nhiệt độ nước tránh hiện tượng phân tầng nước,... Có kế hoạch dự phòng các thiết bị phát điện thay thế để tránh trường hợp mất điện.

- Ngoài ra người nuôi trồng thủy sản cần chủ động giám sát dịch bệnh, xử lý môi trường trước khi thả nuôi, sử dụng nguồn nước đảm bảo, sử dụng con giống, chế phẩm sinh học có nguồn gốc, xuất xứ rõ ràng, chất lượng (Giống nhập từ các tỉnh khác phải được kiểm dịch).

1.2. Đối với nuôi thủy sản lồng, bè trên sông, hồ chứa

- Đối với cá nuôi lồng trên sông vệ sinh lồng bè thường xuyên, đảm bảo lồng nuôi thông thoáng, sạch sẽ để nước trong và ngoài lồng được lưu thông. Kiểm tra, tu sửa lại những nơi xung yếu bảo đảm lồng vững chắc, di chuyển lồng về nơi râm mát. Nếu không di chuyển được cần hạ thấp lồng xuống, đảm bảo độ sâu của lồng luôn ở mức 2,5 - 3 m hoặc phủ lưới đen chiếm 1/2 - 1/3 diện tích mặt nước để tránh nắng nóng cho cá. Nên dùng vôi bột cho vào túi vải treo ở các góc lồng nuôi để phòng bệnh.

- Tăng cường vệ sinh lồng nuôi, đối với những nơi có nguồn nước lưu thông lớn cần phải dùng những tấm sắt hàn thành mũi thuyền chắn phía trước khu lồng bè nuôi thủy sản để ngăn cản dòng chảy mạnh trực tiếp vào lồng nuôi, chắn được rác vào lồng cản trở lưu thông nước, gây thiếu oxy khu vực lồng nuôi tránh bị cây gỗ lớn va đập.

- Quản lý thức ăn: Nhiệt độ cao khiến động vật thủy sản giảm khả năng bắt mồi và tiêu hóa thức ăn. Nên giảm lượng thức ăn trong những ngày nắng nóng, giảm vào bữa trưa hoặc bỏ bữa ăn trưa để giảm thiểu ô nhiễm môi trường nước do dư thừa thức ăn, đặc biệt là loại thức ăn tươi sống dễ bị ôi thiu nhanh khi nhiệt độ cao. Bên cạnh đó cần bổ sung dinh dưỡng, vitamin như: Trộn Vitamin B1, C... và các khoáng chất vào thức ăn để tăng sức đề kháng, chống stress và sử dụng một số loại chất dẫn dụ, kích thích tiêu hóa sẽ giúp cá nuôi bắt mồi

và tiêu hóa thức ăn tốt hơn.

1.3. Đối với nuôi thủy sản kết hợp trồng lúa

Cần đảm bảo lượng nước đầy đủ, tránh nước rò rỉ bằng cách đóng cống, nén chặt bờ. Đào mương hoặc tạo các chỗ trũng trong ruộng làm nơi trú ẩn cho cá vào những ngày nắng nóng kéo dài và cũng là nơi tập trung cho ăn, thu hoạch. Nếu ruộng nhỏ, đào một chỗ trũng, nếu là ruộng to thì đào 2 - 3 chỗ trũng ở giữa ruộng hoặc ven bờ ruộng, diện tích chỗ trũng chiếm 2- 3% tổng diện tích ruộng.

2. Một số biện pháp phòng, chống nắng nóng trong chăn nuôi

Người chăn nuôi hàng năm chủ động theo dõi dự báo thời tiết sớm, có phương án chủ động dự trữ, chuẩn bị nguồn thức ăn, nước uống, các vật liệu, điều kiện cần thiết để thực hiện các biện pháp phòng nắng, nóng cho đàn vật nuôi; chấp hành đầy đủ các quy định về phòng dịch, phòng chống nắng nóng cho đàn vật nuôi theo hướng dẫn của cơ quan chuyên môn ở địa phương; đồng thời cần tập trung thực hiện một số biện pháp kỹ thuật sau:

2.1. Chuồng trại

- Chọn những nơi cao ráo để xây dựng chuồng nuôi, đảm bảo chuồng nuôi sạch sẽ, thoáng mát, thích hợp với từng đối tượng vật nuôi; chuẩn bị đầy đủ phên, lưới chống nắng, bạt hoặc làm rèm để chủ động che chắn nắng nóng và chống mưa tạt gió lùa vào chuồng nuôi; phủ lá cọ, rơm, trồng cây leo,... lên mái chuồng để chống nắng trực tiếp hoặc trồng cây xanh xung quanh chuồng nuôi để tạo bóng mát; chuồng nuôi gia súc phải có hệ thống xử lý phân, chất thải hoặc hố chứa, ủ phân đảm bảo không gây ô nhiễm môi trường. Những ngày nắng, nóng thực hiện phun nước lên mái chuồng, phun sương trong chuồng nuôi và bố trí quạt điện để quạt mát, tránh làm tăng độ ẩm trong chuồng nuôi.

- Khởi thông rãnh thoát nước thải, vệ sinh chuồng trại và khu vực xung quanh, xử lý chất thải theo đúng quy định. Trong chăn nuôi lợn và trâu bò: thu gom, chuyển phân, chất thải ra khỏi chuồng nuôi hàng ngày và đưa vào nơi ủ riêng; sử dụng các chế phẩm sinh học phun chuồng trại và ủ phân để giảm mùi hôi thối.

- Đối với trang trại chăn nuôi công nghiệp, quy mô lớn chủ động nguồn cung cấp điện, nước đảm bảo phục vụ sản xuất (mua máy phát điện, dự trữ dầu máy để chạy máy phát điện khi không có điện lưới).

2.2. Thức ăn, nước uống

- Tăng cường thức ăn giàu đạm; giảm tinh bột, chất béo trong khẩu phần; những ngày nắng nóng, tăng cường khẩu phần thức ăn xanh. Những đợt nắng nóng kéo dài chú ý chia khẩu phần cho ăn nhiều bữa, cho ăn vào lúc sáng sớm, chiều mát và buổi tối, hạn chế cho ăn vào buổi trưa;

- Cung cấp đủ nước uống sạch, mát có bổ sung chất điện giải và các loại vitamin đặc biệt là Vitamin C cho gia súc, gia cầm uống để tăng sức đề kháng và giải nhiệt.

2.3. Mật độ chăn nuôi phù hợp

- Đối với gia cầm: gà úm 50 - 60con/m², gà 0,5 - 1kg nhốt 20 - 30 con/m², gà 2 - 3kg nhốt 7 - 10con/m². Nếu nóng quá có thể thả ra vườn, gốc cây quanh chuồng. Đối với gà đẻ tránh nuôi quá béo bằng cách giảm bớt năng lượng trong khẩu phần, cho ăn thêm rau xanh, cho ăn cám chất lượng tốt.

- Đối với lợn: Mật độ nuôi nhốt lợn nái từ 3 - 4m²/con, lợn thịt từ 2 - 3m²/con.

2.4. Quản lý, chăm sóc vật nuôi

- Thực hiện tốt công tác tiêm phòng đầy đủ các loại vắc xin phòng bệnh phù hợp với từng loại vật nuôi và giai đoạn phát triển của vật nuôi; định kỳ tẩy ký sinh trùng cho đàn vật nuôi (nên tẩy trước mùa hè); tăng cường công tác vệ sinh, tiêu độc khử trùng, chuồng trại, dụng cụ chăn nuôi để phòng chống tác nhân truyền bệnh (ruồi, ve, muỗi...) và gây bệnh (vi rút, vi khuẩn) trong mùa hè.

- Đối với trâu, bò, lợn mùa nắng nóng nên tắm chải 2 - 3 lần/ngày để làm giảm nhiệt cho cơ thể và phòng chống các bệnh ngoài da. Vào những ngày nắng nóng, không chăn thả gia súc, gia cầm và bắt gia súc làm việc từ 10 giờ đến 15 giờ, đặc biệt khung giờ từ 12 - 15 giờ, thực hiện nhốt tại chuồng hoặc tại các khu vực có bóng mát, cây xanh để tránh nắng, nóng.

- Theo dõi, giám sát chặt chẽ tình trạng của đàn vật nuôi, phát hiện gia súc, gia cầm ốm, bị bệnh để cách ly, điều trị, xử lý kịp thời.

2.5. Vận chuyển vật nuôi

Gia súc, gia cầm nếu cần vận chuyển nên thực hiện vào sáng sớm, chiều mát, đặc biệt đảm bảo mật độ vận chuyển. Vận chuyển đường dài chú ý xây dựng lộ trình cho vật nuôi nghỉ ngơi, bổ sung nước uống và kiểm tra sức khỏe trong quá trình vận chuyển./.

TX (Theo Sở NN&PTNT Hà Nội)

DỰ BÁO THỜI TIẾT 10 NGÀY THÀNH PHỐ HÀ NỘI

(Từ ngày 11 đến ngày 20 tháng 05 năm 2024)

1. Xu thế thời tiết 10 ngày:

Từ ngày 11 - 13/5 và ngày 15, 16/5, khu vực ảnh hưởng rãnh áp thấp bị nén và đẩy dần lên bởi áp cao lạnh lục tầng cường yếu. Khoảng từ ngày 18 - 20/5 hình thành rãnh áp thấp có trục Tây Bắc - Đông nam nối với xoáy thuận nhiệt đới trên biển Đông có xu hướng di chuyển về phía Vịnh Bắc Bộ.

2. Dự báo chi tiết các yếu tố khí tượng:

Từ ngày 11 - 13/5: Nhiều mây, đêm và sáng có mưa, mưa rào rải rác và có nơi có dông, trưa chiều giảm mây trời nắng. Gió Đông nam cấp 2 - 3.

Từ ngày 14 - 17/5: Mây thay đổi đến nhiều mây, ngày nắng, chiều tối và đêm có mưa rào và dông

rải rác, trong cơn dông khả năng xảy ra lốc, sét, mưa đá và gió giật mạnh. Gió Đông nam cấp 2.

Từ ngày 18 - 20/5: Nhiều mây, có mưa, mưa rào và dông rải rác, trong cơn dông khả năng xảy ra lốc, sét, mưa đá và gió giật mạnh. Gió Đông nam cấp 2.

Nhiệt độ trung bình: 27.5 - 28.5°C.

Nhiệt độ cao nhất: 33 - 35°C.

Nhiệt độ thấp nhất: 23 - 25°C.

Lượng mưa phổ biến: 60 - 100 mm.

Độ ẩm trung bình: 80 - 85 %.

Tổng số giờ nắng: 35 - 40 giờ./.

Theo Đài KTTV KVĐB và Trung du Bắc Bộ

ĐẨY MẠNH HOẠT ĐỘNG KHUYẾN NÔNG CỘNG ĐỒNG

Sở Nông nghiệp & PTNT Hà Nội vừa ban hành Công văn gửi UBND các huyện, thị xã; Các Trung tâm: Khuyến nông, Phát triển nông nghiệp về việc đẩy mạnh hoạt động khuyến nông cộng đồng.

Hiện trên địa bàn thành phố đã có 123 Tổ khuyến nông cộng đồng trên địa bàn 10 huyện, thị xã: Ba Vì, Ứng Hòa, Đan Phượng, Hoài Đức, Mỹ Đức, Phúc Thọ, Thanh Trì, Thạch Thất, Thanh Oai, Sơn Tây với tổng số 1.127 thành viên hoạt động phục vụ phát triển nông nghiệp và xây dựng nông thôn mới ở các địa phương.

Công tác khuyến nông trên địa bàn thành phố Hà Nội đã được triển khai từ lâu và có những kết quả tích cực. Sở Nông nghiệp & PTNT đã chỉ đạo Trung tâm Khuyến nông thực hiện tuyên truyền, hướng dẫn và hỗ trợ nông dân áp dụng các tiến bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất nông nghiệp, nâng cao năng suất, chất lượng và hiệu quả kinh tế. Tuy nhiên, công tác khuyến nông trên địa bàn thành phố Hà Nội còn gặp nhiều khó khăn và hạn chế, như: thiếu nguồn lực về nhân sự, tài chính và cơ sở vật chất; chưa có sự liên kết chặt chẽ giữa khuyến nông cơ sở với cơ quan khuyến nông, cơ quan quản lý nhà nước về nông nghiệp và các tổ chức xã hội; chưa phát huy được vai trò của các tổ chức xã hội trong công tác khuyến nông; chưa đáp

ứng được hết nhu cầu và mong muốn của nông dân về thông tin, kiến thức và kỹ năng sản xuất.

Để công tác khuyến nông và các tổ khuyến nông cộng đồng hoạt động hiệu quả, bền vững, Sở Nông nghiệp & PTNT đề nghị:

1. UBND các huyện, thị xã quan tâm, chỉ đạo thực hiện

- Chỉ đạo các cơ quan chuyên môn cùng UBND các xã, phường thị trấn rà soát, củng cố, kiện toàn hệ thống khuyến nông cơ sở theo mô hình tổ khuyến nông cộng đồng phù hợp với điều kiện thực tiễn của địa phương.

Về Thành lập Tổ Khuyến nông cộng đồng (Thực hiện theo Hướng dẫn số 226/HD-SNN ngày 18/10/2022 của Sở Nông nghiệp & PTNT):

(1) UBND cấp xã trên địa bàn phối hợp cùng Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp rà soát, lựa chọn cơ cấu, thành phần tham gia Tổ Khuyến nông cộng đồng.

(2) UBND cấp xã trên địa bàn tổ chức họp bàn thống nhất lựa chọn thành viên tham gia Tổ Khuyến nông cộng đồng (có biên bản nội dung cuộc họp).

(3) UBND cấp xã ban hành Quyết định thành lập Tổ Khuyến nông cộng đồng trên địa bàn.

(4) UBND cấp xã tổ chức ra mắt Tổ Khuyến

nông cộng đồng trên địa bàn.

(5) UBND cấp xã ban hành Quy chế hoạt động của Tổ Khuyến nông cộng đồng trên cơ sở đề nghị của Tổ trưởng và chỉ đạo Tổ tiến hành hoạt động.

Bên cạnh đó, để Tổ Khuyến nông cộng đồng hoạt động có hiệu quả, đề nghị UBND huyện/thị xã chỉ đạo UBND các xã/phường/thị trấn quan tâm bố trí địa điểm sinh hoạt, hỗ trợ và tạo mọi điều kiện về kinh phí, môi trường hoạt động cũng như giám sát, đánh giá hoạt động của Tổ theo theo Hướng dẫn số 226/HD-SNN ngày 18/10/2022 của Sở Nông nghiệp & PTNT.

- Tăng cường đầu tư kinh phí cho hoạt động khuyến nông. Chỉ đạo các cơ quan chuyên môn thuộc UBND huyện/thị xã phối hợp cùng các đơn vị chuyên môn của Sở Nông nghiệp & PTNT xây dựng các chương trình, dự án khuyến nông gắn với nâng cao năng lực đội ngũ khuyến nông cộng đồng; phối hợp, lồng ghép các nguồn lực nhằm nâng cao hiệu quả và sức lan tỏa khuyến nông.

- Tăng cường kết nối hệ thống khuyến nông: Theo phương châm "ở đâu có nông dân, ở đó có khuyến nông", tạo điều kiện thuận lợi cho việc kết nối hệ thống khuyến nông từ cấp trung ương đến cấp địa phương. Tăng cường sự liên kết giữa các đơn vị khuyến nông, bao gồm Trung tâm Khuyến nông, Trung tâm dịch vụ nông nghiệp, Hợp tác xã và Tổ khuyến nông cộng đồng, nhằm đẩy mạnh hoạt động khuyến nông ở cơ sở, đồng thời đưa các sản phẩm nông nghiệp địa phương ra thị trường.

- Đề xuất các giải pháp, định hướng phát triển mô hình khuyến nông cộng đồng gửi Sở Nông

NGHIỆP & PTNT tổng hợp tham mưu UBND thành phố: Phát triển các mô hình khuyến nông cộng đồng hiệu quả, đa dạng và bền vững dựa trên nhu cầu, đặc thù và tiềm năng sản xuất của địa phương. Các mô hình này có thể bao gồm hợp tác xã nông nghiệp, tổ hợp tác dịch vụ nông nghiệp và các hình thức hợp tác khác như liên kết hợp tác sản xuất, tiêu thụ và chia sẻ nguồn lực. Xây dựng kế hoạch và chương trình hỗ trợ phát triển các mô hình này bao gồm đào tạo nông nghiệp, hỗ trợ vốn, kết nối tiêu thụ sản phẩm và xây dựng hệ thống hỗ trợ cộng đồng,... để trở thành lực lượng chủ lực trong ngành nông nghiệp ở cơ sở.

2. Các Trung tâm: Khuyến nông; Phát triển nông nghiệp

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao đa dạng hóa hình thức hoạt động khuyến nông theo quy định: Khuyến khích đa dạng hóa các hoạt động khuyến nông, từ sản xuất nông nghiệp, chế biến, giống cây trồng, chăn nuôi, đến tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp. Tập trung vào các mô hình mới, tiên tiến như nông nghiệp hữu cơ, nông nghiệp công nghệ cao, nông nghiệp thông minh, nông nghiệp tuần hoàn và các mô hình khác có khả năng tạo giá trị gia tăng cao, đáp ứng nhu cầu thị trường, bảo vệ môi trường và tài nguyên thiên nhiên. Đồng thời, tạo điều kiện thuận lợi để các hoạt động khuyến nông có thể liên kết với nhau và phát triển mạnh mẽ./.

NT (TH)

THỰC HIỆN CÁC BIỆN PHÁP PHÒNG, CHỐNG NẮNG NÓNG, HẠN HÁN TRONG CHĂN NUÔI VÀ NUÔI TRỒNG THỦY SẢN TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ

Sở Nông nghiệp & PTNT Hà Nội vừa ban hành văn bản số 1245/SNN-CNTY&TY gửi UBND các quận, huyện, thị xã về việc thực hiện các biện pháp phòng, chống nắng nóng, hạn hán trong chăn nuôi và nuôi trồng thủy sản trên địa bàn thành phố năm 2024.

Theo dự báo của cơ quan khí tượng thủy văn, mùa hè năm 2024, nhiệt độ trung bình có xu hướng cao hơn các năm trước, nắng nóng có khả năng xuất hiện nhiều đợt và gay gắt hơn trung bình nhiều năm; mùa lũ ở Bắc Bộ ít có khả năng đến sớm, dòng chảy đến các hồ chứa lớn trên sông Đà dự báo thiếu hụt 30-40% so với trung bình nhiều năm nên nguy cơ hạn hán, thiếu nước cao;

Để chủ động phòng, chống nắng nóng, hạn

hán, thiếu nước, giảm thiểu thiệt hại cho người chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản khi nắng, nóng, hạn hán xảy ra, Sở Nông nghiệp & PTNT Hà Nội đề nghị:

1. Ủy ban nhân dân các quận, huyện, thị xã Sơn Tây

Chỉ đạo các Phòng, đơn vị chuyên môn, UBND cấp xã (có chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản) triển khai tuyên truyền, hướng dẫn các biện pháp phòng, chống nắng nóng, hạn hán theo văn bản số 988/SNN-CNTS&TY ngày 11/4/2024 của Sở Nông nghiệp & PTNT về việc cảnh báo mực nước giảm trên các sông, hồ thuộc thành phố Hà Nội để người chăn nuôi và nuôi trồng thủy sản biết, chủ động thực hiện;

Chỉ đạo Phòng, đơn vị chuyên môn tổ chức kiểm tra hoạt động chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản theo quy định, trong đó có kiểm tra công tác phòng chống nắng, nóng của các hộ chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản trên địa bàn quản lý, đặc biệt ưu tiên nơi có nguy cơ cao và nơi đã có hiện tượng vật nuôi, thủy sản chết do nắng nóng, hạn hán những năm trước;

Có phương án bố trí nguồn ngân sách dự phòng cho công tác phòng, chống nắng, hạn hán, chủ động hỗ trợ thiệt hại (nếu có) trong chăn nuôi và nuôi trồng thủy sản theo quy định tại Quyết định số 07/2019/QĐ-UBND ngày 11/4/2019 của UBND Thành phố về việc ban hành cơ chế, chính sách hỗ trợ sản xuất nông nghiệp để khôi phục sản xuất vùng bị thiệt hại do thiên tai, dịch bệnh trên địa bàn Thành phố;

Tiếp tục chỉ đạo, triển khai thực hiện tốt các Kế hoạch của UBND Thành phố: Kế hoạch số 16/KH-UBND ngày 12/01/2024 về phòng, chống dịch bệnh thủy sản trên địa bàn thành phố Hà Nội năm 2024; Kế hoạch số 258/KH- UBND ngày

26/10/2023 về Phòng, chống dịch bệnh gia súc, gia cầm trên địa bàn thành phố năm 2024 để giảm nguy cơ thiệt hại trong sản xuất chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản;

Báo cáo thiệt hại trong chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản trên địa bàn (nếu có) về UBND Thành phố qua Sở Nông nghiệp & PTNT để tổng hợp báo cáo và đề xuất phương án hỗ trợ theo quy định.

2. Các đơn vị trực thuộc Sở: Chi cục Chăn nuôi, Thủy sản và Thú y; Trung tâm Phát triển nông nghiệp; Trung tâm Khuyến nông: Căn cứ chức năng, nhiệm vụ phối hợp với các cơ quan chuyên môn của UBND cấp huyện: Tuyên truyền, phổ biến hướng dẫn các cơ sở chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản chủ động thực hiện các biện pháp kỹ thuật phòng, chống nắng, nóng, hạn hán cho vật nuôi, thủy sản trên địa bàn thành phố; Triển khai thực hiện, nhân rộng các mô hình chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản áp dụng các tiến bộ kỹ thuật, khoa học công nghệ để phòng, chống nắng, nóng, hạn hán cho vật nuôi, thủy sản./

TX (TH)

TÌNH HÌNH SÂU BỆNH HẠI LÚA TỪ NAY ĐẾN CUỐI VỤ VÀ BIỆN PHÁP PHÒNG TRỪ

1. Tình hình sinh trưởng của lúa và sinh vật hại

* Tình hình sinh trưởng của lúa

Hiện nay, lúa trà sớm và trà trung đang giai đoạn làm đòng - trổ bông, trà muộn giai đoạn cuối đẻ nhánh - phân hóa đòng, một số diện tích trổ sớm giai đoạn chín sữa. Thời tiết thời gian tới tiếp tục diễn biến bất thường, nắng nóng xen kẽ những trận mưa giông là điều kiện thuận lợi cho một số đối tượng sâu bệnh phát sinh, gây hại.

* Tình hình sinh vật hại

- Bệnh đạo ôn lá: tỷ lệ trung bình 2 - 5% số lá, cao 10 - 15% số lá, cấp 1 - 3, cục bộ >30% số lá, cấp 5; Diện tích nhiễm 604,82 ha (nhẹ 506,2 ha, trung bình 87,2 ha, nặng 11,42 ha).

- Bệnh khô vằn: tỷ lệ bệnh trung bình 5 - 7% số dảnh, cao 15 - 20% số dảnh, cấp 1 - 3, cục bộ >30% số dảnh, cấp 5. Diện tích nhiễm 514,11 ha (nhiễm nhẹ 460,71 ha; trung bình 53,4 ha). Bệnh tiếp tục hại tăng từ nay đến cuối vụ.

- Bọ rầy: Mật độ trung bình 150 - 200 con/m², cao 500 - 1.000 con/m², cá biệt ở 2.000 - 3.000 con/m², tuổi 1 - 2. Mật độ trứng trung bình 200 - 300 ổ/m², cao 500 - 700 ổ/m². Diện tích nhiễm 17,7 ha (nhẹ 17,6 ha, trung bình 0,1 ha). Mật độ rầy tiếp tục tăng, gây hại trên trà sớm và

trà trung giai đoạn lúa trổ - chín sấp, gây cháy ổ nếu không phòng trừ kịp thời.

- Sâu cuốn lá nhỏ: Trưởng thành đang vũ hóa rõ, mật độ trung bình 0,3 - 0,5 con/m², cao 2 - 3 con/m². Mật độ trứng trung bình 20 - 30 quả/m², cao 50 - 60 quả/m², cục bộ 80 - 100 quả/m². Sâu non tiếp tục nở đến 30/4, gây hại cục bộ trên trà muộn giai đoạn lúa làm đòng.

- Bệnh bạc lá - đốm sọc vi khuẩn: Gây hại cục bộ sau mưa giông đêm 20/4, tỷ lệ trung bình 5 - 7% số lá, cao 15 - 20% số lá, cấp 1 - 3. Diện tích nhiễm nhẹ 24 ha. Bệnh tiếp tục hại tăng từ nay đến cuối vụ.

Ngoài ra bệnh đen lép hạt, bọ xít đen, sâu đục thân,... hại nhẹ.

2. Biện pháp phòng trừ

Tăng cường kiểm tra đồng ruộng, phân loại trà lúa, giống lúa và xác định mật độ sâu/ tỷ lệ bệnh, diện tích cần phòng trừ của từng đối tượng. Thông báo và hướng dẫn nông dân phòng trừ kịp thời, hiệu quả. Đối với những diện tích nhiễm nặng cần phải chỉ rõ đến từng ruộng, từng hộ nông dân, hướng dẫn biện pháp phòng trừ cụ thể, không để sâu bệnh phát sinh, lây lan gây hại nặng trên diện rộng.

- Đối với bệnh đạo ôn cổ bông: Chú ý lúa

trà sớm và trà trung. Tổ chức phun phòng trừ ở những diện tích lúa có $\geq 1\%$ số lá đòng hoặc cổ áo lá áp đòng bị bệnh, phun khi lúa thấp thoi trở (lúa trở được 1 - 3% số bông), bằng một trong các loại thuốc có chứa hoạt chất Tricyclazole, Propiconazole, Isoprothiolane,... (Filia 525 ®SE, Bump gold 40SE, Bamy 75WP, Ninja 35EC, Bankan 600WP,...). Đối với những diện tích lúa bị nhiễm đạo ôn lá nặng cần vơ bỏ lá bệnh đem tiêu hủy trước khi phun và tiến hành phun kép lần 2 cách lần 1 từ 5 - 7 ngày.

- Đối với bọ rầy: Tổ chức phun phòng trừ ở những diện tích lúa có mật độ bọ rầy ≥ 3.000 con/m² khi rầy chủ yếu tuổi 1,2 bằng một trong các loại thuốc có chứa hoạt chất Pymetrozine, Buprofezin, Nitenpyram,... như Chess® 50WG, Cheestar 50WG, Penalty 40WP, Orgyram 70WP, Facetime 750WP,... Sau khi phun thuốc 2 - 3 ngày kiểm tra lại đồng ruộng, nếu thấy mật độ bọ rầy còn cao tiếp tục phun thuốc trừ lần 2.

- Đối với bệnh khô vằn: Phun phòng trừ những diện tích có tỷ lệ bệnh >20% số dành bằng một trong các loại thuốc chứa hoạt chất Propiconazole, Hexaconazole, Difenoconazole,... như Tilt Super® 300EC, Superone 300EC, Annongvin 50SC...

- Đối với sâu cuốn lá nhỏ: Chú ý những diện tích lúa trà muộn, những diện tích lúa xanh tốt, bón thừa đạm,... Tổ chức phun phòng trừ những diện tích lúa có mật độ sâu cuốn lá nhỏ ≥ 20 con/m² khi sâu chủ yếu tuổi 1,2 bằng một trong các loại thuốc có chứa hoạt chất Isocycloseram,

Alpha-cypermethrin, Indoxacarb ... như Inpicio® 200SC, Sopen-Alpha 5EC, Vifast 5EC, Map dona 265EC, Ebato 160SC,...

- Đối với sâu đục thân hai chấm: Chú ý những diện tích lúa trở sớm nhất, muộn nhất vùng và trở sau 15/5, những diện tích gần ánh sáng đèn,... Tổ chức phun phòng trừ khi lúa bắt đầu trở ở những diện tích có mật độ ổ trứng $\geq 0,2$ ổ/m² bằng các loại thuốc có chứa hoạt chất Chlorantraniliprole, Spinetoram, Spinosad,... như Prevathon® 35WG, Virtako® 40WG, Radiant® 60SC, Automex 100EC, Efpê 25EC,...

- Đối với bệnh bạc lá - ĐSVK: Chú ý những giống nhiễm nặng như Bắc thơm số 7, nhóm giống TBR, Lam Sơn 10,... những diện tích lúa đã bị bệnh cần giữ nước thường xuyên trên ruộng để tăng khả năng chống chịu của cây; phun phòng trừ khi bệnh mới xuất hiện hoặc ngay sau khi mưa giông kết thúc bằng một trong các loại thuốc có chứa hoạt chất Bismethiazol, Copper Oxchloride, Bronopol,...(Xanthomix 20WP, Riazor 215WP, New Kasuran 16.6WP, Sasumi 70WP, Totan 200WP, ...).

Chú ý: Sử dụng thuốc đúng nồng độ, liều lượng ghi trên bao bì; thu gom vỏ bao bì thuốc BVTV sau sử dụng đúng nơi quy định. Những diện tích lúa đang trở bông phải phun thuốc vào sáng sớm hoặc chiều mát./

Minh Cường (TH)

TƯ VẤN, HỎI ĐÁP:

Câu hỏi: Vôi có tác dụng gì? Cách sử dụng hiệu quả vôi trong chăn nuôi?

Trả lời: Vôi là sản phẩm có tính chất sát trùng mạnh, diệt các cầu khuẩn sinh mủ, các liên cầu khuẩn, E.coli, trực khuẩn đóng dấu heo, tụ huyết trùng, phó thương hàn... Vôi có tác dụng tiêu độc chuồng trại, môi trường chăn nuôi: Dùng vôi bột để trước cửa ra, vào của các ô chuồng chăn nuôi, rắc trên nền chuồng, sân chơi, cống rãnh, dùng dung dịch để quét tường chuồng, ô chuồng, xung quanh bờ tường toàn khu vực chăn nuôi...; Tiêu hủy xác chết động vật mắc bệnh truyền nhiễm: Rắc trên xác súc vật chết khi chôn...; Trường hợp gia súc bị bệnh bại liệt trước và sau khi đẻ do

thiếu khoáng, có thể bổ sung nước vôi trong vào thức ăn hoặc nước uống để điều trị bệnh có kết quả tốt.

Cách sử dụng: Rắc nền chuồng, đường đi, cống rãnh, cống ra, vào chuồng chăn nuôi; rắc trên nền đất và trên đệm lót chuồng, chất độn chuồng (rắc trên đất trước khi đưa chất độn chuồng vào) với tỷ lệ trung bình 100 g/m²; Chuồng lợn: 150 - 200 g/m³; Chuồng trâu, bò: 100 - 150 g/m³; Chuồng gà: 20 - 25 g/m³, 2 lần trong tuần; Quét hoặc phun vôi: Dùng nước vôi 5% hoặc 20% quét tường chuồng, nền chuồng, máng ăn, dụng cụ chăn nuôi.../.

NT (Theo Nguoichannuoi.com.vn)

ĐIỂM SÁNG CHUYỂN ĐỔI CƠ CẤU GIỐNG LÚA THEO HƯỚNG CHẤT LƯỢNG CAO CỦA HÀ NỘI

Vụ Xuân 2024, diện tích canh tác lúa sử dụng giống chất lượng cao trên địa bàn huyện Sóc Sơn lên đến hơn 90%. Đây cũng là địa phương thuộc top đầu của Hà Nội về phát triển lúa chất lượng cao theo hướng hàng hóa.

Hơn 90% diện tích lúa sử dụng giống mới

Thống kê của Phòng Kinh tế huyện Sóc Sơn cho thấy, vụ Xuân 2024, tổng diện tích gieo cấy lúa toàn huyện là 9.379 ha, đạt gần 105,2% so với mục tiêu kế hoạch đề ra từ đầu vụ (8.920 ha). Việc ứng dụng cơ giới hoá được huyện Sóc Sơn chú trọng chỉ đạo triển khai, đạt nhiều kết quả tiến bộ.

Diện tích cơ giới hoá trong làm đất lúa toàn huyện đạt trên 98,85%. Diện tích cấy máy đạt 51,5 ha; trong khi diện tích gieo sạ là gần 301 ha. Bắc Phú, Xuân Giang, Tiên Dược, Tân Dân là những địa phương có diện tích cấy máy và gieo sạ đạt cao.

Trường phòng Kinh tế huyện Sóc Sơn Hoàng Thị Hà cho biết, diện tích cấy tay trong vụ Xuân 2024 vẫn chiếm chủ yếu, song kỹ thuật của người nông dân đã có nhiều tiến bộ. Trong đó, bà con tập trung vào cấy cải tiến theo phương pháp SRI (cấy nông tay, nhỏ dành, xúc mạ để cấy, tuổi mạ tập trung từ 2,5 - 3 lá).

Đáng chú ý, cơ cấu giống lúa sử dụng trong vụ Xuân năm nay tiếp tục có sự chuyển dịch tích cực. Diện tích lúa chất lượng, lúa tiến bộ đạt khoảng 8.466,5 ha, chiếm gần 90,3% tổng diện tích gieo cấy toàn vụ. Trong vụ mùa này, diện tích cấy lúa giống Khang Dân cũng giảm chỉ còn 9,73%, vượt chỉ tiêu giảm còn 12 - 14% theo kế hoạch.

Cùng với hướng dẫn bà con sử dụng giống mới vào sản xuất, trong vụ Xuân 2024, huyện cũng đã triển khai hỗ trợ nông dân hơn 1.885ha các giống lúa năng suất, chất lượng cao như TBR225, HD11. Đồng thời, phối hợp với Sở Nông nghiệp & PTNT Hà Nội triển khai chương trình phát triển giống lúa mới HD11 theo tiêu chuẩn xuất khẩu trên quy mô 60 ha.

Nâng cao chất lượng lúa hàng hóa

Theo Giám đốc Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp huyện Sóc Sơn Bùi Thị Loan, dự báo thời gian từ nay đến khi kết thúc vụ Xuân, nhiệt độ sẽ tăng dần, tạo điều kiện thuận lợi cho một số đối tượng sâu bệnh gây hại trên lúa phát triển. Đáng lo ngại nhất hiện nay là các bệnh đạo ôn, khô vằn, sâu cuốn lá, sâu đục thân và rầy nâu vào cuối vụ.

Trên cơ sở dự tính dự báo, hiện Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp huyện Sóc Sơn đang phối hợp với Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật Hà Nội thường xuyên theo dõi sát tình hình, diễn biến thời tiết; đồng thời dự báo xu hướng phát triển sâu bệnh hại để có biện pháp phòng trừ kịp thời, hiệu quả.

Cùng với làm tốt công tác phòng trừ sâu bệnh, đối với những diện tích lúa đã chín trên 85%, Trường phòng Kinh tế huyện Sóc Sơn Hoàng Thị Hà đề nghị UBND các xã chủ động hướng dẫn nông dân thu hoạch sớm để triển khai sản xuất vụ Mùa kịp thời. Từ đó cũng hạn chế thiệt hại do thiên tai có thể gây ra.

Phó Chủ tịch UBND huyện Sóc Sơn Đỗ Minh Tuấn nhìn nhận, thực tế tỷ lệ cơ giới hoá trong gieo cấy lúa hiện nay trên địa bàn huyện vẫn còn thấp do hạn chế ở khâu làm mạ tập trung. Đây là vấn đề chính quyền địa phương đang tập trung phối hợp và cũng mong muốn Sở Nông nghiệp & PTNT Hà Nội tiếp tục quan tâm, hỗ trợ.

Trong những vụ tới, huyện Sóc Sơn sẽ tiếp tục đẩy mạnh thông tin, tuyên truyền để người dân tăng cường sử dụng giống lúa mới chất lượng, lúa tiến bộ vào canh tác. Đồng thời, tiếp tục xây dựng những chuỗi liên kết trong sản xuất - tiêu thụ nhằm nâng cao chất lượng diện tích lúa hàng hóa hướng đến mục tiêu xuất khẩu./

NT (Theo Báo KT & ĐT)

Đối với các mặt hàng lương thực: Tuần qua, trên thị Hà Nội giá bán lẻ các mặt hàng gạo duy trì ổn định, một số mặt hàng gạo phổ thông có giá bán như sau: Gạo tám Thái có giá từ 20.000 - 23.000đ/kg, gạo Điện Biên, Hải Hậu dao động từ 21.000 - 24.000 đ/kg; gạo bắc thơm giá từ 19.000 - 20.000đ/kg, gạo J02 có giá từ 20.000 - 23.000đ/kg; Gạo nếp cái hoa vàng có giá bán phổ biến quanh mức 30.000đ/kg; đối với một số mặt hàng đậu, đỗ giá bán có tăng nhẹ so với thời điểm cùng kỳ tháng trước. Đậu xanh tách vỏ có 55.000đ/kg, đậu đen có giá từ 65.000 - 75.000đ/kg (tăng khoảng 5.000đ/kg), đậu đỏ có giá từ 60.000 - 65.000đ/kg, lạc nhân giá phổ biến 65.000đ/kg,...

Đối với các mặt hàng thực phẩm: Sau một vài ngày giá lợn hơi tăng nhẹ, thì tuần qua, giá lợn hơi tại Hà Nội và các tỉnh miền Bắc đồng loạt chững lại và phổ biến quanh mức từ 62.000 - 63.000đ/kg. Giá bán mặt hàng thịt lợn tại các chợ dân sinh và chợ truyền thống duy trì ổn định; thịt mỡ sấn giá từ 110.000 - 120.000đ/kg, thịt lợn ba chỉ giá từ 130.000 - 140.000đ/kg, xương sườn có giá 135.000đ/kg, thịt bò có giá bán ổn định từ 270.000 - 300.000đ/kg; gà ta hơi có giá bán phổ biến từ 130.000 - 140.000đ/kg; vịt nguyên con làm sẵn có giá từ 90.000 - 95.000đ/kg; ngan nguyên con làm sẵn cũng có giá từ 110.000 - 120.000đ/kg. Đối với các mặt hàng thủy hải sản có giá bán ổn định; cá chép giá từ 60.000 - 65.000đ/kg, cá trắm giá từ 65.000 - 70.000đ/kg, cá rô phi giá từ 45.000 - 50.000đ, ngao có giá 25.000 - 30.000đ/kg, cua

đồng có giá từ 200.000 - 220.000đ/kg,...

Đối với các mặt hàng rau, củ, quả: Nguồn cung được duy trì ổn định nên giá bán các mặt hàng rau xanh tại các chợ trong tuần qua phổ biến như sau: Các mặt hàng rau cải đang có giá phổ biến từ 25.000 - 30.000đ/kg, rau muống, rau ngót có giá từ 8.000 - 10.000đ/mớ, rau mùng tơi có giá từ 7.000 - 8.000đ/mớ, cà chua có giá 25.000 - 30.000đ/kg, dưa chuột có giá từ 15.000 - 20.000đ/kg... Hiện đang vào mùa thu hoạch của nhiều loại trái cây vì thế thị trường trái cây rất đa dạng, giá bán một số mặt hàng trái cây như sau: Xoài cát chu giá dao động từ 40.000 - 45.000đ/kg, dưa hấu miền Nam giá từ 25.000, măng cụt, quýt Sài Gòn có giá từ 50.000 - 60.000đ/kg, dưa có giá phổ biến khoảng 15.000đ/quả, mận hậu, chôm chôm giá dao động từ 55.000 - 60.000đ/kg, dưa lê có giá 30.000 - 35.000đ/kg,...

Về vật tư nông nghiệp: Hiện nay nguồn cung các mặt hàng vật tư, phân bón các loại được đảm bảo trong khi nhu cầu sử dụng không cao nên giá bán các mặt hàng vật tư, phân bón hiện đang giữ ổn định như sau: Đạm urê ngoại có giá phổ biến khoảng 16.000 đ/kg, đạm Ure nội có giá bán phổ biến từ 13.500 - 14.500đ/kg, NPK Văn Điển 5.10.3 giá bán 6.500 - 7.500 đ/kg, Kali có giá phổ biến từ 15.000 - 16.000 đ/kg; lân Văn Điển có giá 6.000 - 6.500đ/kg; đối với các mặt hàng thuốc bảo vệ thực vật cũng có giá bán duy trì ổn định,.../.

NB (TH)

* Thị trường thế giới:

XUẤT KHẨU NÔNG SẢN SANG THỊ TRƯỜNG TRUNG QUỐC TĂNG TRƯỞNG 2 CON SỐ

Theo Bộ Nông nghiệp & PTNT, trong tháng 4/2024, giá trị xuất khẩu nông, lâm, thủy sản đạt 5,14 tỷ USD, tăng 19,7% so với tháng 4/2023; trong đó, nông sản chính 2,83 tỷ USD (tăng 29,2%), lâm sản 1,39 tỷ USD (tăng 18,6%), chăn nuôi 40,8 triệu USD (tăng 5,9%); riêng thủy sản 730 triệu USD (giảm 1,5%).

Tính chung, 4 tháng đầu năm 2024, tổng kim ngạch xuất khẩu nông, lâm, thủy sản ước đạt 19,06 tỷ USD, tăng 23,7% so với cùng kỳ năm ngoái.

Về thị trường, Hoa Kỳ, Trung Quốc và Nhật Bản tiếp tục là 3 thị trường nhập khẩu lớn nhất nông lâm, thủy sản Việt Nam. Trong đó, Trung Quốc

đứng vị trí thứ 2, chiếm 18,9% tổng kim ngạch xuất khẩu nông, lâm, thủy sản, tăng 15,1% so với cùng kỳ năm 2023.

Xuất khẩu nông, lâm, thủy sản tiếp tục ghi nhận những tín hiệu khả quan khi chỉ trong 5 ngày nghỉ lễ 30/4 - 01/5, lực lượng chức năng ở các cửa khẩu tỉnh Lạng Sơn đã làm thủ tục thông quan cho trên 5.300 phương tiện; trong đó, hơn 2.100 phương tiện là hoa quả xuất khẩu. Tổng trọng lượng nông sản xuất nhập khẩu khoảng trên 55.790 tấn, bao gồm hoa quả các loại, các sản phẩm từ nông sản.../.

NT (Theo Vinanet.vn)

GIÁ CẢ THỊ TRƯỜNG

GIÁ CÁC MẶT HÀNG NÔNG SẢN TẠI CÁC CHỢ ĐẦU MŨI THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Ngày 06 tháng 05 năm 2024

(ĐVT: đ/kg)

TT	Mặt hàng và quy cách	Chợ Tây Đằng - Ba Vì	Chợ Hà Đông	Chợ Nghệ - Sơn Tây	Chợ Vân Đình - Ứng Hoà	Chợ Phùng - Đan Phượng	Chợ Vôi - Thường Tín	Chợ Cầu Diễn - Từ Liêm	Chợ Ngọc Lâm - Long Biên	Chợ trung tâm - Đông Anh	Chợ Cổ Bi - Gia Lâm
1	Lúa Khang Dân	11.000	12.000	12.000	12.000	11.500	11.500	12.000	12.000	11.500	12.000
2	Gạo Khang Dân	16.500	17.000	16.500	17.000	16.500	16.500	18.000	18.000	16.000	18.000
3	Gạo bắc thơm	20.000	21.000	20.000	20.000	20.000	20.000	22.000	22.000	20.000	20.000
4	Gạo Xi 23	16.500	17.000	16.500	16.500	16.500	16.500	17.000	17.000	16.500	16.500
5	Gạo Điện Biên	19.000	20.000	19.000	19.000	19.000	19.000	22.000	22.000	19.000	19.000
6	Gạo Hải Hậu	19.000	21.000	20.000	20.000	20.000	20.000	22.000	22.000	20.000	20.000
7	Gạo tám Thái	21.000	23.000	21.000	21.000	21.000	21.000	25.000	25.000	21.000	21.000
8	Gạo nếp cái hoa vàng	31.000	34.000	32.000	32.000	32.000	32.000	35.000	35.000	31.000	31.000
9	Gạo nếp cẩm	32.000	35.000	33.000	33.000	33.000	33.000	36.000	36.000	33.000	33.000
10	Đậu tương	28.000	30.000		28.000	28.000	28.000				28.000
11	Đậu xanh có vỏ	45.000	50.000	45.000	45.000	45.000	45.000	50.000	50.000	45.000	45.000
12	Lạc nhân	70.000	70.000	68.000	68.000	70.000	68.000	70.000	70.000	68.000	68.000
13	Đậu đen	65.000	70.000	65.000	65.000	65.000	65.000	70.000	70.000	60.000	65.000
14	Ngô hạt	10.000	11.000	10.500	10.500	10.500	10.500	11.500	11.500	10.500	10.500

GIÁ CÁC MẶT HÀNG VẬT TƯ NÔNG NGHIỆP; CÂY, CON GIỐNG TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Ngày 06 tháng 05 năm 2024

(ĐVT: đ/kg)

TT	Mặt hàng và quy cách	Ba Vì	Hà Đông	Sơn Tây	Ứng Hoà	Đan Phượng	Thường Tín	Từ Liêm	Long Biên	Đông Anh	Gia Lâm
1	Đạm urê	14.500	16.000	15.000	14.500	15.000	14.500	16.500	16.500	14.500	14.500
2	NPK 5.10.3 Văn Điển	6.500	7.000	6.500	6.500	7.000	7.000	6.500	7.000	7.000	6.500
3	Kali	16.500	17.000	16.500	16.500	16.500	16.500	17.500	17.500	16.500	16.500
4	Lân Văn Điển	5.000	5.500	5.000	5.000	5.000	5.000	5.500	5.500	5.000	5.000
5	Lúa giống Khang dân	20.000		20.000	20.000	20.000	20.000	20.000		20.000	20.000
6	Lúa giống Thiên ưu 8	33.000		35.000	35.000		35.000	35.000		35.000	35.000
7	Lúa giống Bắc thơm số 7	23.000		24.000	24.000		24.000	24.000		24.000	
8	Lúa nếp 97	24.000		25.000	25.000		25.000	25.000		25.000	
9	Giống cây mít siêu sớm (cây)	40.000	40.000	45.000	80.000	50.000	50.000	80.000	50.000	45.000	40.000
10	Giống cây xoài (Cát, Đài Loan) (cây)	25.000	45.000	35.000	45.000	65.000	30.000	60.000	35.000	35.000	30.000
11	Giống cây na Thái (cây)		40.000	30.000	35.000	65.000	35.000	50.000	35.000	35.000	35.000
12	Giống cây bưởi Diễn (cây)	25.000	35.000	25.000	35.000	50.000	35.000	45.000	30.000	35.000	30.000
13	Cây chanh tứ quý, không hạt (cây)			30.000	30.000	50.000	35.000	55.000	40.000	35.000	35.000
14	Ổi Đài Loan		20.000	27.000	70.000	50.000	35.000	40.000	40.000	40.000	35.000
15	Nhãn chín muộn	35.000	50.000	35.000	40.000		35.000	50.000	30.000	30.000	35.000
16	Lợn giống siêu (7-8kg) (con)	1.600.000		1.600.000	1.600.000	1.550.000	1.600.000				1.500.000
17	Vịt giống lai bơ (con)	12.000		12.000	12.000		13.000	13.000		12.000	12.000
18	Giống ngan Pháp (đực) (con)	20.000		20.000	20.000		21.000	20.000			20.000
19	Giống gà mía (con)	15.000		15.000	15.000	15.000	15.000	16.000	16.000	15.000	15.000
20	Giống gà ta lai (con)	14.000		14.000	14.000	14.000	14.000	15.000	15.000	14.000	14.000

GIÁ CÁC MẶT HÀNG THỰC PHẨM TẠI CÁC CHỢ ĐẦU MŨI THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Ngày 06 tháng 05 năm 2024

(ĐVT: đ/kg)

TT	Mặt hàng và quy cách	Chợ Tây Đằng - Ba Vì	Chợ Hà Đông	Chợ Nghệ - Sơn Tây	Chợ Vân Đình - Ứng Hoà	Chợ Phùng - Đan Phượng	Chợ Vôi - Thường Tín	Chợ Cầu Diễn - Từ Liêm	Chợ Ngọc Lâm - Long Biên	Chợ trung tâm - Đông Anh	Chợ Cổ Bi - Gia Lâm
1	Thịt lợn mông sẵn	100.000	110.000	100.000	100.000	100.000	95.000	110.000	110.000	100.000	100.000
2	Thịt lợn nạc thăn	110.000	120.000	110.000	110.000	110.000	110.000	130.000	130.000	110.000	110.000
3	Thịt lợn ba chỉ	120.000	130.000	120.000	120.000	120.000	120.000	140.000	140.000	120.000	120.000
4	Thịt bò thăn	260.000	300.000	280.000	270.000	270.000	270.000	300.000	300.000	270.000	280.000
5	Thịt bò mông	250.000	270.000	260.000	260.000	250.000	250.000	280.000	280.000	250.000	260.000
6	Gà ta hơi	110.000	140.000	120.000	120.000	120.000	120.000	140.000	140.000	120.000	120.000
7	Gà ta nguyên con làm sẵn	140.000	170.000	150.000	150.000	150.000	150.000	180.000	180.000	150.000	150.000
8	Gà công nghiệp hơi	40.000	45.000	40.000	40.000	40.000	40.000	50.000	50.000	40.000	40.000
9	Gà CN nguyên con làm sẵn	60.000	70.000	60.000	60.000	60.000	60.000	70.000	70.000	60.000	60.000
10	Vịt hơi	55.000	60.000	55.000	55.000	55.000	55.000	65.000	65.000	55.000	55.000
11	Vịt nguyên con làm sẵn	70.000	80.000	70.000	70.000	70.000	70.000	80.000	80.000	70.000	70.000
12	Ngan hơi	65.000	70.000	70.000	65.000	70.000	70.000	70.000	75.000	65.000	65.000
13	Ngan nguyên con làm sẵn	85.000	90.000	85.000	80.000	85.000	85.000	90.000	90.000	80.000	80.000
14	Trứng gà ta (quả)	3.500	3.800	3.500	3.500	3.800	3.800	4.000	4.000	3.500	3.500
15	Trứng vịt (quả)	3.200	3.500	3.300	3.200	3.300	3.200	3.500	3.500	3.200	3.200
16	Cá chép > 1kg	60.000	65.000	60.000	60.000	60.000	60.000	70.000	70.000	60.000	60.000
17	Cá trắm > 2kg	65.000	75.000	65.000	70.000	70.000	65.000	80.000	80.000	65.000	70.000
18	Cá quả	120.000	140.000	120.000	130.000	130.000	130.000	150.000	150.000	130.000	130.000
19	Ngao	20.000	25.000	22.000	20.000	20.000	20.000	25.000	25.000	20.000	20.000
20	Tôm sú		650.000	750.000		650.000		650.000	650.000	600.000	600.000
21	Cua đồng	180.000	200.000	180.000	180.000	180.000	180.000	200.000	220.000	180.000	180.000

GIÁ CÁC MẶT HÀNG HOA, RAU, CỦ, QUẢ TẠI CÁC CHỢ ĐẦU MỐI THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Ngày 06 tháng 05 năm 2024

(ĐVT: đ/kg)

TT	Mặt hàng và quy cách	Chợ Tây Đàng-Ba Vì	Chợ Hà Đông	Chợ Nghệ-Sơn Tây	Chợ Vân Đình-Ứng Hoà	Chợ Phùng Đan Phượng	Chợ Vôi-Thường Tín	Chợ Cầu Diễn-Từ Liêm	Chợ Ngọc Lâm-Long Biên	Chợ trung tâm-Đông Anh	Chợ Cổ Bi-Gia Lâm
1	Cam sành	35.000	40.000	35.000	35.000	35.000	35.000	40.000	40.000	35.000	35.000
2	Dưa hấu Miền Nam	15.000	17.000	16.000	16.000	17.000	17.000	20.000	20.000	18.000	18.000
3	Chôm chôm	40.000	45.000	40.000	40.000	40.000	40.000	50.000	50.000	40.000	40.000
4	Xoài Cát Chu	35.000	40.000	35.000	40.000	35.000	35.000	45.000	45.000	35.000	40.000
5	Mận hậu	30.000	35.000	30.000	30.000	30.000	30.000	35.000	35.000	30.000	30.000
6	Ổi	15.000	20.000	15.000	15.000	15.000	15.000	20.000	20.000	15.000	20.000
7	Dưa lưới	50.000	60.000	50.000	50.000	50.000	50.000	65.000	65.000	50.000	50.000
8	Thanh long đỏ	40.000	45.000	40.000	40.000	40.000	40.000	50.000	50.000	40.000	40.000
9	Nho	80.000	100.000	80.000	80.000	80.000	80.000	100.000	100.000	80.000	80.000
10	Cà chua	15.000	18.000	15.000	15.000	15.000	15.000	20.000	20.000	15.000	15.000
11	Bí đao	12.000	14.000	13.000	13.000	13.000	13.000	16.000	16.000	13.000	13.000
12	Khoai tây	13.000	15.000	13.000	13.000	13.000	13.000	16.000	16.000	13.000	13.000
13	Cải canh (mớ)	5.000	6.000	5.000	5.000	5.000	5.000	6.000	7.000	5.000	5.000
14	Rau muống (mớ)	5.000	6.000	5.000	6.000	5.000	6.000	6.000	6.000	5.000	5.000
15	Rau bí	10.000	12.000	10.000	10.000	10.000	10.000	12.000	12.000	10.000	10.000
16	Bắp cải	8.000	10.000	8.000	8.000	8.000	8.000	10.000	12.000	8.000	8.000
17	Đậu cove	15.000	18.000	15.000	15.000	15.000	15.000	20.000	20.000	15.000	15.000
18	Rau ngót (mớ)	6.000	7.000	6.000	6.000	6.000	6.000	8.000	8.000	6.000	6.000
19	Hoa hồng đỏ (bông)	6.000	7.000	6.000	6.000	6.000	6.000	8.000	8.000	6.000	6.000
20	Hoa ly (cành)	30.000	50.000	30.000	30.000	30.000	30.000	30.000	30.000	30.000	30.000
21	Hoa cúc vàng (bông)	4.000	5.000	4.000	5.000	4.000	5.000	6.000	6.000	4.000	4.000

GIÁ CÁC MẶT HÀNG NÔNG SẢN, THỰC PHẨM, RAU, CỦ, QUẢ TẠI MỘT SỐ TỈNH MIỀN BẮC

Ngày 06 tháng 05 năm 2024

(ĐVT: đ/kg)

STT	Mặt hàng và quy cách	Phú Thọ	Thái Bình	Hà Nam
1	Thóc tẻ (KD, Q5)	11.000	11.000	11.000
2	Đậu tương	29.000	29.000	29.000
3	Đậu xanh tách vỏ	50.000	50.000	50.000
4	Lạc nhân	70.000	70.000	70.000
5	Miến dong	70.000	70.000	70.000
6	Thịt lợn hơi	64.000	64.000	62.000
7	Thịt ba chỉ	120.000	120.000	120.000
8	Gà ta hơi	120.000	120.000	120.000
9	Vịt hơi	60.000	60.000	60.000
10	Thịt bò thăn	270.000	270.000	270.000
11	Trứng gà ta (quả)	3.500	3.500	3.500
12	Trứng chim cút (10 quả)	8.500	8.500	8.500
13	Dưa hấu Miền Nam	15.000	15.000	15.000
14	Lê	25.000	25.000	25.000
15	Xoài cát chu	35.000	35.000	35.000
16	Khoai tây	13.000	13.000	13.000
17	Bắp cải	8.000	8.000	8.000
18	Chanh (quả tươi)	20.000	20.000	20.000
19	Cà chua	15.000	15.000	15.000
20	Tỏi ta khô	60.000	60.000	60.000

DỰ BÁO

NHU CẦU MUA, BÁN CỦA CÁC HỘ, CƠ SỞ SẢN XUẤT, KINH DOANH TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

TT	Đơn vị, người đại diện	Địa chỉ	Ngành nghề sản xuất, kinh doanh
1	Công ty TNHH Đầu tư và thương mại WEBEST Đại diện: Kiều Thị Kim Khánh	Xã Đại Đồng, huyện Thạch Thất, Hà Nội ĐT: 0394.634.283	Chuyên cung cấp sản phẩm chè lam Bằng An. Sản phẩm đã được cấp chứng nhận sản phẩm OCOP.
2	Hộ kinh doanh cá thể Mailands Đại diện: Mai Hồng Bằng	Xã Đồng Tâm, thôn Kim Bài, Hà Nội ĐT: 0837.636.565	Chuyên cung cấp sản phẩm Đông trùng hạ thảo Cordyceps 365. Sản phẩm đã được cấp chứng nhận sản phẩm OCOP.
3	Hộ kinh doanh Đào Bá Hiển Đại diện: Đào Bá Hiển	Xã Liên Châu, huyện Thanh Oai, Hà Nội ĐT: 0915.446.846	Chuyên cung cấp sản phẩm trứng vịt. Sản phẩm đã được cấp chứng nhận sản phẩm OCOP.
4	Hộ kinh doanh Hoàng Văn Tám Đại diện: Hoàng Văn Tám	Xã Dương Liễu, huyện Hoài Đức, Hà Nội ĐT: 0378.858.380	Chuyên cung cấp sản phẩm ốc nhồi. Sản phẩm đã được cấp chứng nhận sản phẩm OCOP.

NHU CẦU MUA, BÁN CỦA CÁC HỘ, CƠ SỞ SẢN XUẤT, KINH DOANH TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

TT	Đơn vị, người đại diện	Địa chỉ	Ngành nghề sản xuất, kinh doanh
1	Hợp tác xã nông nghiệp dịch vụ Khải Hưng Đại diện: Nguyễn Tiến Hợp	Xã Nam Hồng, huyện Đông Anh, Hà Nội ĐT: 0988.766.296	Chuyên cung cấp sản phẩm rau, củ, quả an toàn. Sản phẩm đã được cấp chứng nhận sản phẩm OCOP.
2	Hộ kinh doanh cơ sở sản xuất và kinh doanh thạch đen cô Sầm Đại diện: Ngô Minh Hải	Thị trấn Quốc Oai, huyện Quốc Oai, Hà Nội ĐT: 0987.361.188	Chuyên cung cấp sản phẩm thạch đen cô Sầm. Sản phẩm đã được cấp chứng nhận sản phẩm OCOP.
3	Hộ kinh doanh xưởng sản xuất lá Mori Đại diện: Nguyễn Thị Ngân	Xã Nghĩa Hương, huyện Quốc Oai, Hà Nội ĐT: 0977.162.605	Chuyên cung cấp sản phẩm chanh rừng emzyme siro, bột đậu truyền thống, bột ăn dặm. Sản phẩm đã được cấp chứng nhận sản phẩm OCOP.
4	Hộ kinh doanh Trần Công Châu Đại diện: Tô Thị Duyên	Số 8 phố Trần Xuân Soạn, phường Phạm Đình Hồ, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội ĐT: 0913.588.751	Chuyên cung cấp nem chua rán, dăm gạo nếp. Sản phẩm đã được cấp chứng nhận sản phẩm OCOP.

NHU CẦU MUA, BÁN CỦA CÁC HỘ, CƠ SỞ SẢN XUẤT, KINH DOANH TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

TT	Đơn vị, người đại diện	Địa chỉ	Ngành nghề sản xuất, kinh doanh
1	Cửa hàng kinh doanh vật tư nông nghiệp Đại diện: Lê Thị Thanh Huyền	Xã Kim Nỗ, huyện Đông Anh, Hà Nội ĐT: 0353.380.209	Chuyên cung cấp thuốc BVTV, phân bón, giống cây trồng các loại đảm bảo chất lượng.
2	Cửa hàng kinh doanh vật tư nông nghiệp Đại diện: Nguyễn Văn Loạn	Xã Vĩnh Quỳnh, huyện Thanh Trì, Hà Nội ĐT: 0972.452.146	Chuyên cung cấp thuốc BVTV, phân bón, giống cây trồng các loại đảm bảo chất lượng.
3	Cửa hàng giống cây trồng Phương Thảo Đại diện: Nguyễn Văn Thảo	Đường Trâu Quỳ, huyện Gia Lâm, Hà Nội ĐT: 0966.237.936	Chuyên cung cấp giống cây ăn quả, cây cảnh, cây công trình các loại đảm bảo chất lượng.
4	Cửa hàng kinh doanh gạo Đại diện: Nguyễn Thị Thái	Xã Mê Linh, huyện Mê Linh, Hà Nội ĐT: 0961.512.529	Chuyên cung cấp sản phẩm gạo các loại đảm bảo chất lượng.

NHU CẦU MUA, BÁN CỦA CÁC TRANG TRẠI TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

TT	Đơn vị, người đại diện	Địa chỉ	Ngành nghề sản xuất, kinh doanh
1	Trang trại VAC Đại diện: Nguyễn Văn Quý	Xã Nghiêm Xuyên, huyện Thường Tín, Hà Nội ĐT: 0902.146.632	Chuyên cung cấp vịt thương phẩm, trứng vịt các loại với số lượng lớn. Thị trường tiêu thụ rộng khắp huyện Thường Tín và một số khu vực lân cận.
2	Cơ sở sản xuất gà giống Toàn Tiến Đại diện: Lương Nguyễn Tiến	Xã Khánh Hà, huyện Thường Tín, Hà Nội ĐT: 0916.606.370	Chuyên bán gà giống 01 ngày tuổi với số lượng lớn. Thị trường tiêu thụ rộng khắp huyện Thường Tín và các vùng lân cận.
3	Trang trại chăn nuôi Đại diện: Trịnh Văn Tam	Xã Nghiêm Xuyên, huyện Thường Tín, Hà Nội ĐT: 0397.868.573	Chuyên cung cấp ngan, vịt thương phẩm với số lượng lớn. Thị trường tiêu thụ rộng khắp huyện Thường Tín và một số khu vực lân cận.
4	Hộ chăn nuôi gia cầm Đại diện: Mai Thị Bằng	Xã Thanh Mỹ, thị xã Sơn Tây, Hà Nội ĐT: 0984.536.321	Chuyên cung cấp gà Mía thịt. Thị trường tiêu thụ rộng khắp thị xã Sơn Tây và các vùng lân cận.

NHU CẦU MUA, BÁN CỦA CÁC TRANG TRẠI TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

TT	Đơn vị, người đại diện	Địa chỉ	Ngành nghề sản xuất, kinh doanh
1	Hộ trồng rau Đại diện: Nguyễn Thị Huệ	Xã Sen Chiểu, huyện Phúc Thọ, Hà Nội ĐT: 0354.894.896	Chuyên bán buôn, bán lẻ rau muống, cà chua... đảm bảo chất lượng. Thị trường tiêu thụ rộng khắp huyện Phúc Thọ và một số khu vực lân cận.
2	Hộ sản xuất nấm Đại diện: Chu Văn Yến	Xã Phú Cát, huyện Quốc Oai, Hà Nội ĐT: 0913.304.951	Chuyên sản xuất và kinh doanh các loại nấm (nấm sò, mộc nhĩ, nấm linh chi...). Thị trường tiêu thụ rộng khắp huyện Quốc Oai và các vùng lân cận.
3	Cơ sở sản xuất nấm sạch Bảo An Đại diện: Đỗ Thị Thúy	Xã Hà Hồi, huyện Thường Tín, Hà Nội ĐT: 0944.236.300	Chuyên cung cấp nấm tươi, nấm khô với số lượng lớn. Thị trường tiêu thụ rộng khắp huyện Thường Tín và một số khu vực lân cận.
4	Hộ trồng hoa Đại diện: Nguyễn Văn Tĩnh	Xã Mê Linh, huyện Mê Linh, Hà Nội ĐT: 0975.731.195	Chuyên cung cấp hoa các loại với số lượng lớn phục vụ địa bàn huyện Mê Linh và một số khu vực lân cận.

NHU CẦU MUA, BÁN CỦA CÁC HỘ, CƠ SỞ SẢN XUẤT, KINH DOANH TẠI MỘT SỐ TỈNH PHÍA BẮC

TT	Đơn vị, người đại diện	Địa chỉ	Ngành nghề sản xuất, kinh doanh
1	Tổ hợp tác xã sản xuất rau an toàn thôn Nà Hán Đại diện: Dương Thị Oai	Thôn Nà Hán, xã Tân Liên, huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn ĐT: 0328.525.399	Chuyên sản xuất và cung cấp rau an toàn các loại. Thị trường tiêu thụ rộng khắp tỉnh Lạng Sơn và các khu vực lân cận.
2	Cửa hàng rau quả an toàn hợp tác xã Thịnh Phương Đại diện: Nguyễn Xuân Thịnh	Ki ốt R7, đường Nguyễn Tri Phương, chợ Đông Kinh, thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn ĐT: 0386.978.038	Chuyên sản xuất và cung cấp rau an toàn các loại. Thị trường tiêu thụ rộng khắp tỉnh Lạng Sơn và các khu vực lân cận.
3	Tổ hợp tác xã rau an toàn thôn Bắc Đông II Đại diện: Thi Văn Huấn	Thôn Bắc Đông II, xã Gia Cát, huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn ĐT: 0352.100.595	Chuyên sản xuất và cung cấp rau an toàn các loại. Thị trường tiêu thụ rộng khắp tỉnh Lạng Sơn và các khu vực lân cận.
4	Công ty TNHH sản xuất y học cổ truyền và đông dược Thế Gia Đại diện: Hà Thị Hằng	Thị trấn Sơn Thịnh, huyện Văn Chấn, tỉnh Yên Bái ĐT: 0989.382.033	Cung cấp sản phẩm trà táo mèo Shan Thịnh. Sản phẩm đã được cấp chứng nhận sản phẩm OCOP.